

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Án số: 22/2022/HNGĐ-ST

Ngày 14/9/2022

V/v: “ly hôn, con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Mạnh Xuân Hải.

- *Hội thẩm nhân dân:* ông Ngô Quốc Vũ và bà Đỗ Thị Liên;

- *Thư ký phiên tòa:* bà Phạm Thị Loan – Thẩm tra viên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên toà:* bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2022. về việc tranh chấp “ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXX-ST ngày 29 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1/ **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 2000; nơi ĐKNKTT: tổ dân phố G, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam; chỗ ở hiện nay: thôn P, xã Ng, huyện K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

2/ **Bị đơn:** Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1997; địa chỉ: tổ dân phố G, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Hồng H trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Trung H trên cơ sở tự nguyện và được UBND xã B, huyện D, tỉnh Hà Nam tổ chức đăng ký kết hôn ngày 29/11/2018.

Sau khi kết hôn, chị và anh H chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày một trầm trọng không thể hàn gắn được, vì vậy vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2020 đến nay và không còn quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Trung H.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Trung H trình bày: Anh xác nhận thời gian, điều kiện kết hôn giữa anh với chị H như chị H trình bày. Về mâu thuẫn vợ chồng anh cho rằng: Nguyên nhân chính dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn là do hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống sinh hoạt và làm ăn kinh tế, nên dẫn đến việc vợ chồng mâu thuẫn, anh cũng xác nhận vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Nay chị H xin ly hôn, anh thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh cũng đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Cả chị H, anh H cùng xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 20/12/2018. Khi ly hôn quan điểm của chị H xin nuôi cháu V và không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung và được anh H đồng ý.

Về tài sản chung; công sức; công nợ của vợ chồng: chị H và anh H không cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát thị xã Duy Tiên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Về ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 28; 35; 39; 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Trung H; về con chung: Giao chị H nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 20/12/2018, anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung; về tài sản chung; công sức; công nợ: không đặt ra xem xét; về án phí HNGĐ sơ thẩm: ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự, theo đó chị Huệ chịu toàn bộ số tiền án phí HN&GD là 300.000 đồng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên phát biểu ý kiến về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Trung H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã B, huyện D (nay là UBND phường B, thị xã Duy Tiên), tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn ngày 29/01/2018.

[2] Về quan hệ tình cảm vợ chồng: Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Về nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống và làm ăn, từ đó dẫn đến tình cảm vợ chồng mâu thuẫn ngày một trầm trọng không thể hàn gắn được và hai người đã sống ly thân nhau từ năm 2020 đến nay không quan tâm tới nhau. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không

thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa, quan điểm của chị H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn và được anh H đồng ý. Vì vậy, HĐXX cần căn cứ Điều 55 Luật HN&GD để công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Trung H là phù hợp với thực tế và pháp luật.

[3] Về con chung: Chị H và anh H cùng xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 20/12/2018. Hiện tại cháu V đang ở với chị H. Khi ly hôn cả chị H và anh H đều xin nuôi cháu và đều không yêu cầu bên kia cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tuy nhiên tại phiên tòa chị H, anh H thỏa thuận để chị H nuôi dưỡng cháu V kể từ tháng 9/2022 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi, trưởng thành tự lập được; về cấp dưỡng nuôi con chung: Không đặt ra xem xét. Xét sự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của các đương sự phù hợp với quy tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên HĐXX cần ghi nhận.

[4] Về tài sản chung, công nợ, công sức của vợ chồng: Do các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do các đương sự thuận tình ly hôn nên mỗi người phải chịu 150.000 đồng. Tại phiên tòa, chị H tự nguyện nộp khoản tiền án phí HNGĐ sơ thẩm thay anh H và được anh H chấp nhận. Chị H được đối trừ khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 21/7/2022.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 28; 35; 39; 147 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Trung H.

2. Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Hồng H và anh Nguyễn Trung H. Giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 20/12/2018, kể từ tháng 9/2022 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh H được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự, theo đó chị H chịu 300.000 đồng. Chị H được đối trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số AA/2021/0000818 ngày 21/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên.

Báo cho chị H, anh H có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND thị xã Duy Tiên.
- THADS thị xã Duy Tiên.
- UBND phường Duy Hải;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải

